

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2021/HS - ST
Ngày 27 - 9 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Cng.
2. Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Sộng Nở Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2021/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A C** - sinh năm 1971; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, xã G, huyện L, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Con ông: Giàng A B (đã chết) và bà Mùa Thị C (Mùa Thị D- đã chết); Sống Cng như vợ chồng với Mùa Thị M và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2015);

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: năm 1993 bị Cơ quan CSĐT công an huyện L khởi tố về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Cầm Văn V, sinh năm 1934 (đã chết).

- Người diện diện hợp pháp của người bị hại:

+ Vợ của người bị hại: Bà Cầm Thị J (Cà Thị J), trú tại: Bản Z, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La.

+ Các con ruột của người bị hại: Chăm Thị I, Chăm Văn P1, Chăm Thị L1, Chăm Thị T1, Chăm Thị D1, Chăm Văn L1 (Đều trú tại: Bản Z, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La); Chăm Thị L2, trú tại: Bản O, xã T, huyện S, tỉnh Sơn La.

Ủy quyền cho Chăm Văn L1 và Chăm Văn P1 (là con ruột của người bị hại) có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Mùa Thị M, sinh năm 1970. Trú tại: Bản P, xã G, huyện L, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Giàng A N1, sinh năm 1996. Trú tại: Bản P, xã G, huyện L, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/4/2021 Giàng A C điều khiển xe mô tô đi từ huyện F về huyện L, đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi đi đến Km 66+200 quốc lộ 4G địa phận thuộc bản D1, xã D, huyện S, C có đội mũ bảo hiểm trên đầu và điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h trên đoạn đường thẳng, có độ dốc là 03⁰ không bị che khuất tầm nhìn, C phát hiện phía trước cách khoảng 50m có ông Chăm Văn V và hai con trâu đang đi qua đường theo chiều từ trái sang phải (đi qua theo góc chéo, mặt quay về hướng Sơn La, quay lưng về phía huyện Sông Mã). C giảm tốc độ xuống khoảng 30km/h, khi đến gần ông V, C có ý định vượt phía bên trái nhưng lúc này phát hiện có hai xe mô tô đi ngược chiều nên C bấm còi và đi sát về phía bên phải để vượt qua ông V. Nhưng ông V đi nhanh về phía bên phải để tránh xe ngược chiều, do khoảng cách quá gần nên để chân bên trái xe mô tô của C đã va vào cẳng chân phải của ông V, khiến ông V ngã, đập đầu xuống mặt đường nhựa. Xe mô tô và C ngã đổ nghiêng sang lề đường bên phải.

Hậu quả: ông Chăm Văn V tử vong trên đường đi cấp cứu. Giàng A C bị thương nhẹ; xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 12 giờ 50 phút, ngày 15/4/2021 tại Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã đối với Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của C ngay sau khi xảy ra tai nạn là 0mg/L.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Địa điểm xảy ra tai nạn là Km 66+200 quốc lộ 4G thuộc bản D1, D, S. Lấy chiều Sông Mã – Sơn La làm hướng khám nghiệm.

- Vị trí xảy ra tai nạn lòng đường rộng 5,45m được rải nhựa át phan, lề đường phải rộng 1,86m, lề đường trái rộng 1,45m. Hai bên lề đường thông thoáng, không bị che khuất tầm nhìn, trong bán kính 150m không có biển báo giao thông. Mặt đường có độ dốc 03⁰ theo chiều Sông Mã – Sơn La, không êm thuận, có điểm lồi lõm do đường xuống cấp.

- Trên mặt đường nhựa có 01 vết cày trượt màu trắng, đen; 01 vết cày trượt màu trắng và 01 vết cày lõm trên lề đường phải đều có hướng từ Tây sang Đông chiều từ trái qua phải. Điểm đầu các vết đến mép đường phải lần lượt là 0,60m; 0,25m; 0,50m và cách điểm A là 13,60m; 14,20m; 16,95m. Nạn nhân Chăm Văn V sau khi va chạm nằm nghiêng bên trái một phần trên lề đường phải, đầu cách mép đường phải 0,7m và cách điểm A 17,80m; đầu quay về phía Bắc xung quanh có vết dịch màu đỏ thẫm, chân quay về phía nam. Xe mô tô nằm đổ nghiêng sang phải trên toàn bộ phần lề đường phải đầu quay về hướng thành phố Sơn La, đuôi quay về hướng Sông Mã, trục sau đến mép đường phải là 1,10m đến điểm A Là 18m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, gắn biển kiểm soát 26L1-097.76, xe bị hư hỏng một số bộ phận: Mặt nạ đèn pha có vết mài xước, dính đất kích thước 17x10cm; tay nắm bên phải có vết mài xước màu trắng kích thước 2x2cm; mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết mài xước từ trên xuống dưới kích thước 24x15cm; ốp nhựa sườn bên phải có vết mài xước kích thước 10x8cm; mặt ngoài ốp giảm thanh kim loại có vết mài xước màu trắng, méo từ trước về sau. Hệ thống điều khiển; đèn, còi, lớp hoạt động bình thường.

Khám nghiệm xác định tử thi là ông Chăm Văn V, sinh năm 1934, trú Bản Z, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La. Kết luận giám định pháp y về tử thi số 30 ngày 28/4/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Sơn La, kết luận: *“Chấn thương sọ não kín, vỡ xương chẩm do va đập là nguyên nhân gây tử vong”*.

Kết luận định giá tài sản số 14/KL ngày 04/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Mã kết luận *“Các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn đen, trắng biển kiểm soát 26L1-097.76, số khung 3817KY022050, số máy JA38E0483134, đã qua sử dụng. Thiệt hại tổng số tiền là 2.530.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng)”*.

→ Kết quả khám nghiệm phương tiện, tử thi thấy trên phương tiện, tử thi để lại các dấu vết phù hợp với dấu vết tại hiện trường gây tai nạn.

Cáo trạng số 122/CT -VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Giàng A C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 100 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Giàng A C từ 30 – 36 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường các khoản: mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 70.000.000đ giữa đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Vật chứng: Trả lại 01 xe mô tô BKS 26L1- 097.76 cho vợ

bị cáo; tịch thu tiêu hủy: quần, áo, nón lá, đôi ủng, chiếc ôp nhựa gáo gương, các mảnh thủy tinh vỡ. Miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại tại phiên tòa trình bày: Gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với vợ và con của bị cáo tiền bồi thường các khoản gồm tiền mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 70.000.000đ, gia đình bị cáo đã bồi thường được 60.000.000đ, còn 10.000.000đ các bên thỏa thuận sẽ bồi thường xong trước ngày 31/12/2021. Đề nghị Tòa ghi nhận thỏa thuận này và không có ý kiến và đề nghị gì thêm. Ngoài ra đại diện hợp pháp của người bị hại xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mùa Thị M trình bày: Bà là vợ của bị cáo Giàng A C, sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo C bị bắt tạm giam nên bà và con trai là Giàng A N1 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tất cả các khoản với gia đình của người bị hại tổng số tiền là 70.000.000đ, đã bồi thường xong 60.000.000đ, còn lại 10.000.000đ sẽ bồi thường xong trước ngày 31/12/2021. Bà cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng A N1 trình bày: Anh là con trai ruột của bị cáo Giàng A C, sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo C bị bắt tạm giam nên anh đã cùng mẹ là bà Mùa Thị M tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự và bồi thường thay cho bị cáo với gia đình người bị hại như bà M đã trình bày. Anh cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường của người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người bị hại; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với Giàng A C; Biên bản khám nghiệm hiện trường và Biên bản khám nghiệm phương tiện điều lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/4/2021; Biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 19 giờ 40 phút, ngày 15/4/2021; Kết luận giám định số 30 ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận nguyên nhân chết của ông Cầm Văn V; Kết luận định giá tài sản số 14/KL ngày 04/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Mã của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thuộc UBND huyện Sông Mã đối với xe mô tô BKS 26L1-097.76. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ nêu trên và phù hợp với lời khai của các nhân chứng.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận ngày 15/4/2021 bị cáo Giàng A C có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không sử dụng rượu, bia nhưng trong quá trình điều khiển phương tiện gặp người đi bộ và súc vật trên đường không giữ khoảng cách và giảm tốc độ xuống mức an toàn khi gặp tình huống phát sinh không xử lý kịp, khiến xe mô tô của C đã va vào chân phải ông V, làm ông V ngã, đập đầu xuống mặt đường nhựa. Hậu quả làm ông V chết và gây thiệt hại tài sản có giá trị là 2.530.000đ.

Hành vi của bị cáo Giàng A C đã phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a “*Làm chết người*” khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự, có các mức hình phạt từ “*phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Như vậy, quan điểm truy tố của VKSND huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải, sự việc xảy ra một phần có lỗi của người bị hại, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại và được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo nhận thức được khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông thì phải quan sát, khi gặp người đi bộ, súc vật trên đường thì phải giảm tốc độ và giữ khoảng cách an toàn nhưng bị cáo không chấp hành đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại tính mạng và tài sản.

Tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra tai nạn một phần có lỗi của người bị hại khi dắt súc vật sang đường không đảm bảo các quy tắc an toàn, tại Điều 34 Luật giao thông đường bộ 2008 có quy định như sau “*Người dắt súc vật đi trên đường*

bộ phải cho súc vật đi sát mép đường và bảo đảm vệ sinh trên đường; trường hợp cần cho súc vật đi ngang qua đường thì phải quan sát và chỉ được đi qua đường khi có đủ điều kiện an toàn. Không được dẫn dắt súc vật đi vào phần đường dành cho xe cơ giới”; căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy: đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, điều kiện ánh sáng tự nhiên tốt, khi cách nhau khoảng 5 mét thì bị cáo đã bấm còi báo hiệu nhưng khi người bị hại dắt súc vật đi ngang qua đường đến giữa lòng đường nhìn thấy có xe đi ngược chiều đã bước nhanh về phía bên phải về phía xe của bị cáo, do khoảng cách quá gần khiến bị cáo C không kịp xử lý mới dẫn đến xảy ra tai nạn.

Do vậy, cần căn cứ vào tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp nhất, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa Cng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe hoặc đảm nhận các công việc có liên quan đến việc lái xe do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường các khoản: mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 70.000.000đ, gia đình bị cáo đã bồi thường xong 60.000.000đ, còn 10.000.000đ các bên thỏa thuận sẽ bồi thường xong trước ngày 31/12/2021, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu và đề nghị gì thêm. Xét thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về vật chứng vụ án: đối với các mảnh thủy tinh vỡ, 01 quần, 01 áo sơ mi, 01 nón lá, 01 đôi ủng, 01 chiếc ốp nhựa gáo gương là các tài sản đã cũ hỏng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô BKS 26L1-097.76 xác định là tài sản Cng hợp pháp của vợ chồng bị cáo nên cần trả lại cho vợ bị cáo.

[10] Về án phí và khấu trừ thu nhập: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và được miễn khấu trừ thu nhập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 100 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Giàng A C 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 (Ba) tháng 18 (Mười tám) ngày tạm giam = 10 (Mười) tháng 24 (Hai mươi tư) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp là 25 (Hai mươi lăm) tháng 06 (Sáu) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã G, huyện L, tỉnh Sơn La nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Giàng A C cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện L, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

- Căn cứ khoản 3 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Giàng A C.

Trong trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 Luật thi hành án Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự

Ghi nhận người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường về chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), đã bồi thường xong 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), còn 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sẽ bồi thường xong trước ngày 31/12/2021.

Chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, nhãn hiệu TCHC, đã qua sử dụng; 01 quần dài màu đen; 01 chiếc nón lá; 01 đôi ủng màu nâu, nhãn hiệu HV; 01 chiếc ốp nhựa gáo gương màu đen; 19 mảnh kính bằng thủy tinh vỡ.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mùa Thị M: 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX, màu đen trắng, BKS 26L1- 097.76, xe đã qua sử dụng.

Theo quyết định Cyển vật chứng số 121/QĐ – VKS, ngày 14/9/2021 của VKSND huyện Sông Mã và theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2021)/.

“Trường hợp quyết định về bồi thường dân sự này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

"Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án, bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán".

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Cng

Trần Thành Vân

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Thị Thành

Quàng Văn Tiệp

Hoàng Thị Nhung

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có Q, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Quàng Văn Tiệp

Lò Văn Viễn

Tòng Thị Hồng

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La ;
- VKSND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sông Mã;
- Người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu HS- AV.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Hồng

